TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X **THÀNH PHỐ Y**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2024QĐST-HNGĐ	*Quận X, ngày 13 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X – THÀNH PHỐ Y

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Vũ Hồng H, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ thường trú: 907/5 đường Đ, Phường M, Quận X, Thành phố Y.

- Ông Lê Minh H, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ thường trú: 907/5 đường Đ, Phường M, Quận X, Thành phố Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Nguyễn Vũ Hồng H và ông Lê Minh H tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường M, Quận X, Thành phố Y cấp ngày 11/3/2004. Quá trình chung sống giữa bà Nguyễn Vũ Hồng H và ông Lê Minh H có hai con chung tên là Lê Minh Q (nam), sinh ngày 07/12/2004 (đã trưởng thành) và trẻ Lê Hà A (nữ), sinh ngày 24/9/2016. Trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, hai bên không thông cảm và chia sẻ được cho nhau, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Nên nay bà Nguyễn Vũ Hồng H và ông Lê Minh H đề nghị Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn để cả hai bên ổn định cuộc sống. Về con chung: bà Nguyễn Vũ Hồng H và ông Lê Minh H có tất cả hai con chung là: Lê Minh Q (nam), sinh ngày 07/12/2004 (đã trưởng thành) và trẻ Lê Hà A (nữ), sinh ngày 24/9/2016. Hai bên thoả thuận: con trai Lê Minh Q (nam), sinh ngày

07/12/2004 đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết; Hai bên đồng ý giao con chung tên là Lê Hà A (nữ), sinh ngày 24/9/2016 cho bà Nguyễn Vũ Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung đến khi trưởng thành; không yêu cầu ông Lê Minh H cấp dưỡng nuôi con.

Nhận thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/03/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Vũ Hồng H và ông Lê Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Vũ Hồng H và ông Lê Minh H có tất cả hai con chung là: Lê Minh Q (nam), sinh ngày 07/12/2004 (đã trưởng thành) và trẻ Lê Hà A (nữ), sinh ngày 24/9/2016. Hai bên thoả thuận: con trai Lê Minh Q (nam), sinh ngày 07/12/2004 đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết; Hai bên đồng ý giao con chung tên là Lê Hà A (nữ), sinh ngày 24/9/2016 cho bà Nguyễn Vũ Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung đến khi trưởng thành; Ghi nhận sự tự nguyện của bà H về việc không yêu cầu ông Lê Minh H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Vũ Hồng H và ông Lê Minh H tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Vũ Hồng H và ông Lê Minh H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền Bà Nguyễn Vũ Hồng H và ông Lê Minh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0011104 ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Y.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận X;
- UBND phường M, quận X, Tp.Y (Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 25, quyển số 01, ngày 11/03/2004);
- Chi Cục THADS Quận X;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh Trang